

Số: ~~1647~~/QĐ-UBND

Bình Định, ngày 16 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành
Công trình: Đê sông La Tinh (đoạn từ thôn Vạn Thái đến thôn Vĩnh Lý)
(giai đoạn 1, từ cọc S49 đến D20 và từ cọc E1 đến E18)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 64/2018/TT-BTC ngày 30/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 224/TTr-STC ngày 10/5/2019;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành

- Tên công trình: Đê sông La Tinh (đoạn từ thôn Vạn Thái đến thôn Vĩnh Lý) (giai đoạn 1, từ cọc S49 đến D20 và từ cọc E1 đến E18).

- Chủ đầu tư: UBND huyện Phù Mỹ.

- Đại diện Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Đầu tư và Xây dựng huyện Phù Mỹ.

- Thời gian khởi công - hoàn thành: Từ ngày 12/11/2015 – 06/12/2018.

- Địa điểm xây dựng: Xã Mỹ Tài, huyện Phù Mỹ.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn	Giá trị phê duyệt quyết toán	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
Tổng số	28.254.316.000	27.115.165.000	1.139.151.000
Vốn ngân sách nhà nước:	28.254.316.000	27.115.165.000	1.139.151.000
Trong đó:			
1. Trung ương hỗ trợ có mục tiêu:		25.000.000.000	
- Năm 2015:		10.500.000.000	



- Năm 2016:		3.000.000.000	
- Năm 2017:		11.500.000.000	
2. Vốn Ngân sách tỉnh Cấp quyền sử dụng đất:		1.239.601.000	
- Năm 2014		100.000.000	
- Năm 2015		65.422.000	
- Năm 2016		34.578.000	
- Năm 2018		1.039.601.000	
3. Vốn ngân sách huyện:		875.564.000	
- Đầu tư tập trung:		478.564.000	
+ Năm 2017:		200.000.000	
+ Năm 2018:		100.000.000	
+ Năm 2019:		178.564.000	
- Thu tiền sử dụng đất:		47.000.000	
+ Năm 2018:		47.000.000	
- Nguồn dự phòng:		350.000.000	
+ Năm 2018:		350.000.000	

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự toán	Giá trị quyết toán
Tổng số	28.754.121.000	28.254.316.000
1. Xây dựng	22.517.701.000	24.662.151.000
- Chi xây dựng:		22.306.249.000
- Chi phí dự phòng:		2.355.902.000
2. Quản lý dự án	380.734.000	378.927.000
3. Tư vấn:	1.749.298.000	1.689.773.000
- Khảo sát, thiết kế lập dự án đầu tư	848.393.000	814.370.000
- Thiết kế bản vẽ thi công, dự toán	428.084.000	428.064.000
- Thẩm tra thiết kế, dự toán	46.946.000	46.946.000
- Lập hồ sơ mời thầu, đánh giá HS dự thầu	44.178.000	21.436.000
- Giám sát thi công xây dựng	381.697.000	378.957.000
4. Chi phí khác:	1.750.486.000	1.523.465.000
- Thẩm định thiết kế, dự toán	115.000	0
- Giải quyết kiến nghị nhà thầu	76.146.000	0
- Phí bảo vệ môi trường	215.028.000	151.422.000
- Thẩm định kết quả đấu thầu thầu	10.041.000	0
- Chi phí rà phá bom mìn	1.142.017.000	1.096.251.000
- Chi phí bảo hiểm xây lắp	150.205.000	145.769.000
- Chi phí Kiểm toán	99.484.000	0
- Thẩm tra, phê duyệt quyết toán.	57.450.000	130.023.000
5. Dự phòng chi	2.355.902.000	

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản:

a) Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: Không

b) Chi phí không tạo nên tài sản: Không

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
1	2	3	4	5
Tổng số			28.254.316.000	28.254.316.000
1. Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			28.254.316.000	28.254.316.000

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: không

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

a. Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số	28.254.316.000	
- Vốn ngân sách nhà nước	28.254.316.000	
Trong đó:		
1. Đã bố trí:	27.115.165.000	
a. Trung ương hỗ trợ có mục tiêu:	25.000.000.000	
- Năm 2015:	10.500.000.000	
- Năm 2016:	3.000.000.000	
- Năm 2017:	11.500.000.000	
b. Vốn Ngân sách tỉnh Cấp quyền sử dụng đất:	1.239.601.000	
- Năm 2014	100.000.000	
- Năm 2015	65.422.000	
- Năm 2016	34.578.000	
- Năm 2018	1.039.601.000	
c. Vốn ngân sách huyện:	875.564.000	
- Đầu tư tập trung:	478.564.000	
+ Năm 2017:	200.000.000	
+ Năm 2018:	100.000.000	
+ Năm 2019:	178.564.000	
- Thu tiền sử dụng đất:	47.000.000	
+ Năm 2018:	47.000.000	
- Nguồn dự phòng:	350.000.000	
+ Năm 2018:	350.000.000	
2. Chưa bố trí :	1.139.151.000	

b. Tổng các khoản công nợ tính đến ngày quyết toán 11/3/2019 là:

Tổng nợ phải trả: 1.139.151.000 đồng.

Trong đó:

+ Xây dựng:	314.984.000 đồng.
+ Quản lý dự án:	324.696.000 đồng.
+ Tư vấn xây dựng	247.339.000 đồng.
. Lập HS mời thầu, đánh giá HS dự thầu	21.436.000 đồng.
. Giám sát thi công xây dựng	225.903.000 đồng.
+ Chi phí khác:	252.132.000 đồng.
. Phí đánh giá tác động môi trường	25.858.000 đồng.
. Rà phá bom mìn	96.251.000 đồng.
. Thẩm tra, phê duyệt quyết toán	130.023.000 đồng.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đvt: đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định
Tổng số	28.254.316.000
- UBND xã Mỹ Tài.	28.254.316.000

Điều 4. Chủ đầu tư, đơn vị tiếp nhận tài sản có trách nhiệm quản lý, sử dụng công trình theo quy định hiện hành. Căn cứ số liệu quyết toán được duyệt, các cơ quan liên quan tiến hành cấp phát, thanh toán, hạch toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản theo đúng quy định.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Tây Sơn; Giám đốc Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Phù Mỹ; Chủ tịch UBND xã Mỹ Tài và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. 

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K7, K10 (15b). 



Trần Châu